

KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH HỌC GIÁ ĐÀO DUY ANH

## GIÁO SƯ ĐÀO DUY ANH VÀ MÔN ĐỊA LÝ HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

NGUYỄN QUANG NGỌC\*

Môn Địa lý học lịch sử ở nước ta có mầm mống từ trước, nhưng chắc chắn chỉ ra đời vào khoảng những năm 30 của thế kỷ XV với *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi, đúng như nhận xét của Giáo sư Đào Duy Anh, đây “là tác phẩm địa lý học chuyên môn xưa nhất của chúng ta, tác phẩm ấy là một nguồn tài liệu chủ yếu cho sự nghiên cứu địa lý học lịch sử” (1).

Tiếp theo *Dư địa chí* phải kể đến *Thiên Nam dư hạ tập* gồm 100 quyển nhưng nay chỉ còn 8 quyển trong đó có 1 quyển nói về địa lý hành chính dưới thời Lê Thánh Tông cuối thế kỷ XV. Sách *Lê triều hội điển* cũng có 1 quyển “Hộ thuộc” có chép về địa lý hành chính ở nước ta hồi những năm 30 đến cuối những năm 70 của thế kỷ XVIII. Các sách *Ô châu cận lục* của Dương Văn An thời Mạc chép về hình thế núi sông, tên gọi, sản vật, lề thói, phong tục, vốn quý con người xứ Thuận Hoá, *Phủ biên tạp lục* của Lê Quý Đôn ghi chép tổng hợp về khu vực Đà Nẵng Trong mà chủ yếu là hai xứ Thuận Quảng những năm 70 của thế kỷ XVIII, *Kiến văn tiểu lục* cũng của Lê Quý Đôn cung cấp nhiều tài liệu về các trấn Sơn Tây, Hưng Hoá, Tuyên Quang đặc biệt là

hệ thống sông ngòi và đường giao thông..., tuy chỉ chép về từng vùng cụ thể nhưng cũng đều là các sách địa lý học lịch sử tiêu biểu.

Những tác phẩm trên đã đặt cơ sở rất quan trọng cho sự phát triển trội vượt của môn Địa lý học lịch sử vào đầu đời Nguyễn. Hàng loạt các tác phẩm và các tác giả nổi tiếng xuất hiện như: *Nhất thống dư địa chí* của Lê Quang Định, *Hoàng Việt dư địa chí* của Phan Huy Chú, *Gia Định thành thông chí* của Trịnh Hoài Đức, *Đại Việt dư toàn biên* của Nguyễn Văn Siêu, *Việt sử cương giám khảo lược* của Nguyễn Thông, *Sử học bi khảo* của Đặng Xuân Bảng, *Hưng Hoá phong thổ chí* của Hoàng Bình Chính, *Hưng Hoá kỷ lược* của Phạm Thận Duật, *Việt sử địa dư* của Phan Đình Phùng, *Bắc Thành địa dư chí* của Lê Chất, các bộ *Đại Nam nhất thống chí* của Quốc sử quán triều Nguyễn... Trong tất cả các bộ sách đó thì bộ sách *Đại Nam nhất thống chí* thời Tự Đức là bộ sách tiêu biểu nhất cho lối viết địa chí truyền thống xưa - đúng như Giáo sư Đào Duy Anh nhận xét “là bộ địa chí đầy đủ nhất về tất cả các tỉnh miền Bắc, miền Trung và miền Nam” (2).

\* PGS.TS. Khoa Lịch sử. Trường Đại học KHXH&NV.

Dưới thời Pháp thuộc, số học giả Việt Nam quan tâm đến Địa lý học lịch sử không nhiều và không có tác giả thực sự tiêu biểu. Trong khi đó lại xuất hiện khá nhiều học giả nước ngoài, mà nổi tiếng hơn cả là các học giả người Pháp như: H. Maspéro (Mát-pê-rô), L. Cadière (Ca-di-e), L. Aurousseau (Ô-rút-xô), C. L. Madrolle (Ma-dồ-rôn), Pierre Gourou (Gu-ru)...

Vào nửa cuối thế kỷ XX dưới chế độ mới, tuy có rất nhiều các công trình sử học lớn quan tâm đến Địa lý lịch sử Việt Nam và nhiều vấn đề về Địa - Hành chính, Địa - Văn hóa, Địa - Quân sự, Địa - Kinh tế... đã được xử lý và giải quyết khá thỏa đáng, nhưng hầu như không có mấy tác giả coi Địa lý lịch sử là đối tượng nghiên cứu trực tiếp (3). Ngay từ đầu thế kỷ trước và nhất là từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX cho đến nay, có rất nhiều công trình tinh chí, huyên chí, xã chí xuất hiện và chắc chắn không ít trong số đó là những tác phẩm Địa lý học lịch sử có giá trị (4). Thế nhưng những công trình này mới chỉ đề cập đến từng khu vực cụ thể và thành công của nó chỉ có thể được coi là những ví dụ đóng góp thêm vào môn *Địa lý học lịch sử Việt Nam* đang trên đà phát triển mà thôi.

Nhìn lại toàn bộ một thế kỷ nghiên cứu Địa lý học lịch sử Việt Nam, chúng tôi thấy chỉ có Giáo sư Đào Duy Anh là người không chỉ lấy Địa lý học lịch sử Việt Nam là đối tượng nghiên cứu trực tiếp mà ông chính là người khéo kết hợp hài hòa giữa tri thức uyên bác của một học giả lỗi lạc với truyền thống và kinh nghiệm khảo cứu Địa lý học lịch sử của Việt Nam và phương Đông, cùng phương pháp tiếp cận mới chính xác và hiệu quả của các học giả phương Tây. Chính sự kết hợp này đã nâng tầm các công trình của ông nổi bật và trội vượt so với các công trình của các tác giả đi trước.

Thật ra, Giáo sư Đào Duy Anh trước sau chỉ coi mình là một nhà sử học, lấy “nghiên cứu sử học là lẽ sống” (5) của cả cuộc đời mình. Để phục vụ cho nghiên cứu sử học, ông không thể không đi sâu nghiên cứu Địa lý học lịch sử vì “địa lý học lịch sử là một địa hạt chưa mấy ai đụng đến mà đối với nền Sử học của ta nó lại rất là cần thiết” (6). Ông không phải là người chuyên viết hay viết nhiều về Địa lý học lịch sử (7), nhưng các công trình của ông vừa có tính tổng hợp, tổng kết cao, vừa đi sâu vào các lĩnh vực cụ thể với những phát hiện và đóng góp mới mẻ. Giáo sư Đào Duy Anh cho rằng vấn đề quan trọng trước hết của Địa lý học lịch sử Việt Nam là phải “xác định cương vực của nước ta và vị trí của các khu vực hành chính trải qua các đời” (8). Vì thế ông đã dành nhiều thời gian và công sức tập trung nghiên cứu từ cương vực của nước Văn Lang đời Hùng Vương, nước Âu Lạc đời An Dương Vương, trải qua các thời kỳ Bắc thuộc, thời kỳ Đại Việt đến quá trình mở mang lãnh thổ xuống phía Nam của các vương triều về sau. Trong số những công trình chuyên khảo về Địa lý học lịch sử của Giáo sư Đào Duy Anh thì cuốn sách *Đất nước Việt Nam qua các đời* phải được coi là cuốn sách tiêu biểu nhất.

*Đất nước Việt Nam qua các đời* được chia ra thành 16 chương với những nội dung cụ thể như sau:

1. Nước Văn Lang.
2. Nước Âu Lạc.
3. Nước Âu Lạc dưới ách đô hộ của nhà Hán.
4. Nước Âu Lạc dưới ách đô hộ ngoại tộc trong thời Tam Quốc và thời Lưỡng Tấn.
5. Nước Âu Lạc dưới ách đô hộ ngoại tộc trong thời Nam Bắc triều.

6. Nước ta dưới ách đô hộ của nhà Tùy và nhà Đường.

7. Cương vực nước ta ở bước đầu sau thời khôi phục tự chủ (họ Khúc, nhà Ngô và Thập nhị Sứ quân).

8. Cương vực nước ta thời Đinh Lê.

9. Cương vực nước ta thời Lý - nước Đại Việt.

10. Nước Đại Việt ở đời Trần và đời Hồ.

11. Những thay đổi về địa lý hành chính ở thời thuộc Minh.

12. Sự diễn cách về địa lý hành chính qua các đời Lê Nguyễn.

13. Các tỉnh nước Việt Nam ở đời Nguyễn.

14. Sự mở mang lãnh thổ vào Nam qua các đời Lý Trần Hồ Lê.

15. Biên giới nước ta qua các đời.

16. Nhìn chung về lãnh thổ nước ta.

Các chương trên đã đề cập đến hầu hết các lĩnh vực như cương vực của nhà nước, vị trí các khu vực hành chính qua các đời, quá trình mở mang lãnh thổ và ổn định biên giới, các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm để bảo toàn lãnh thổ dân tộc... Đặc biệt dựa vào kết quả nghiên cứu tổng thể, ở phần cuối của cuốn sách, Giáo sư Đào Duy Anh đã phác dựng 8 tấm bản đồ để người đọc có thể dễ dàng hình dung toàn bộ quá trình phát triển và biến đổi của lãnh thổ đất nước trong khoảng thời gian kéo dài gần 2 thiên niên kỷ, tính từ đầu Công nguyên dưới ách đô hộ của nhà Hán cho đến đầu đời Nguyễn. Đành rằng không khỏi có những vấn đề do hạn chế của những thành tựu khoa học ở vào đầu những năm 1960, khi tác giả làm sách hay vì những lý do phức tạp và tế nhị khác mà trong *Lời dẫn* của cuốn sách Giáo sư đã đề cập đến, chúng ta vẫn

không thể không khẳng định *Đất nước Việt Nam qua các đời* là công trình nghiên cứu đầy đủ và hệ thống hơn cả về đất nước Việt Nam của giới nghiên cứu Địa lý lịch sử Việt Nam thế kỷ XX. *Đất nước Việt Nam qua các đời* không chỉ là công trình vừa có tính tổng hợp, tổng kết, vừa chuẩn bị và vạch hướng cho tương lai phát triển của Địa lý học lịch sử Việt Nam. Giáo sư Đào Duy Anh, vì thế phải được coi là nhà Địa lý học lịch sử tiêu biểu nhất và nổi bật nhất ở thế kỷ XX. Ông cũng chính là người đắp móng xây nền cho môn học *Địa lý học lịch sử Việt Nam hiện đại*.

Bên cạnh *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Giáo sư Đào Duy Anh còn có *Địa lý học lịch sử về những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm* (9) là tổng hợp những phát hiện mới về địa lý học lịch sử phục vụ cho yêu cầu nghiên cứu phát huy truyền thống quân sự của cha ông trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; *Những đường giao thông lớn của nước ta trong thời cổ* (10) nhằm chứng minh tính thống nhất của lãnh thổ Việt Nam phục vụ cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Cũng cần phải nói thêm là Giáo sư Đào Duy Anh còn có các bài viết về Địa lý học lịch sử khu vực Thăng Long - Hà Nội, Huế, Sài Gòn, cảng Hải Phòng và *Địa chí Thanh Hoá* (11)...

Bước sang thế kỷ XXI, trong xu thế phát triển như vũ bão của khoa học và kỹ thuật, các khoa học chuyên ngành càng ngày càng chia nhỏ và đi vào các lĩnh vực hết sức chuyên sâu thì nhu cầu mở rộng liên kết, liên ngành và nghiên cứu khu vực học càng ngày càng trở nên bức thiết. Nghiên cứu liên ngành và khu vực học không chỉ nâng tầm các thành tựu nghiên cứu chuyên sâu, chuyên ngành mà chính nó lại đổ chắc chắn để, tạo thêm nền tảng cho nghiên cứu chuyên

sâu, chuyên ngành tiếp tục phát triển và vươn lên tầm cao mới. Công cuộc xây dựng đất nước công nghiệp hoá, hiện đại hoá đang đòi hỏi chúng ta phải có những công trình Địa - Chính trị, Địa - Quân sự, Địa - Kinh tế, Địa - Văn hoá... đủ sức làm cơ sở cho Đảng và Nhà nước hoạch định những chiến lược phát triển lâu dài. Vậy thì các học trò, các con cháu của

Giáo sư Đào Duy Anh, những người được thừa hưởng di sản vô giá của Giáo sư để lại sao không noi gương ông, tiếp bước ông, học tập và rút kinh nghiệm từ ông để xây dựng và mở mang chuyên ngành Địa lý học lịch sử ở trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội nói riêng, trong cả nước nói chung.

## CHÚ THÍCH

(1). Đào Duy Anh: *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nxb. Khoa học, Hà Nội, 1964, tr. 6.

(2). Như trên, tr. 10.

(3). GS. Trần Quốc Vượng định nghĩa "Địa lý học lịch sử là một môn học xuyên ngành (cross/trans - disciplinaire), phối cả đối tượng Không - Thời gian, phối cả cách nhìn đồng lịch đại với cả hai phương pháp tiếp cận bản đồ học và điện tử".

Về các lĩnh vực Địa - Hành chính và Địa - Văn hoá phải kể đến một hệ thống các bài viết của GS. Trần Quốc Vượng từ năm 1959 cho đến nay và nhiều bài trong số đó đã được tập hợp trong sách *Việt Nam cái nhìn Địa - Văn hoá* (năm 1998). Đã có nhà nghiên cứu cho đây là lĩnh vực "thành danh" nhất gần như đứng hàng đầu của GS. Trần Quốc Vượng. Tuy nhiên, đúng như GS. Trần Quốc Vượng khẳng định: "Đúng hàng đầu về Địa lý học lịch sử (Géographie - Historique) vẫn là Thầy tôi, GS. Đào Duy Anh, với tác phẩm bất hủ để đời *Đất nước Việt Nam qua các đời*.

Cũng không thể không nhắc đến hàng loạt những bài viết của nhà nghiên cứu địa lý Đinh Văn Nhật chủ yếu để giải thích các địa danh, các quận huyện thời kỳ Hai Bà Trưng và mở rộng ra cả thời kỳ Bắc thuộc. Công việc nghiên cứu này là dày công và cũng có được ảnh hưởng nhất định trong một số nhà nghiên cứu không chuyên sâu ở cả trong và ngoài nước. Điều đáng tiếc là phương pháp nghiên cứu của tác giả hầu như không dựa trên nguyên tắc lý thuyết chặt chẽ và việc giải thích các địa danh cổ phần nhiều chỉ là suy diễn và lắp ghép một cách giản đơn những địa danh

trên bản đồ hiện đại, nên giá trị đích thực của các kết quả nghiên cứu không cao. Ngay từ đầu những năm 1980, chúng tôi đã không xếp các bài viết của ông Đinh Văn Nhật vào hàng những công trình Địa lý học lịch sử chuyên nghiệp của Việt Nam và cho đến nay chúng tôi vẫn giữ nguyên ý kiến của mình (Xem: Nguyễn Quang Ngọc. *Từ một số địa danh trong chuyên đề địa lý học lịch sử thời kỳ Hai Bà Trưng, suy nghĩ về một phương pháp địa danh học*, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 5-1982, tr. 78- 85).

(4). Chỉ tính riêng các sách Địa chí cấp tỉnh tính từ đầu những năm 1980 trở lại đây, có thể kể ra những sách sau:

- *Địa chí Hà Bắc* - 1982; *Địa chí Long An* - 1989; *Địa chí Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh* - 1987, 1988; *Địa chí Bến Tre* - 1991; *Địa chí Lạng Sơn* - 1999; *Địa chí Cao Bằng* - 2000; *Địa chí Quảng Ninh* - 2002, 2003; *Địa chí Thanh Hoá* - 2000; *Địa chí Bắc Giang* (Từ điển) - 2002; *Địa chí Khánh Hòa* - 2003; *Địa chí Đồng Tháp Mười*; *Địa chí Nam Định* - 2003....

(5), (6). *Hồi ký Đào Duy Anh (Nhớ nghĩ chiêm hom)*, Nxb. Trẻ, 2000, tr. 147.

(7). Có thể kể ra một số công trình Địa lý học lịch sử của Giáo sư Đào Duy Anh đã được xuất bản:

- *Đất nước Việt Nam qua các đời* (Nghiên cứu Địa lý học lịch sử Việt Nam), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1964.

- *Những cọc lim đài được với sự đổi dòng của Bạch Đằng*, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 129, năm 1969, tr. 10-18.

(Xem tiếp trang 16)

## CHÚ THÍCH

- (1). Jean Sainteny: *Câu chuyện về một nền hòa bình bị bỏ lỡ*. Nxb. Công an Nhân dân, Hà Nội, 2003, tr. 92.
- (2). Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương: *Văn kiện Đảng 1945-1954*, tập 1. Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1978, tr. 43.
- (3). Dẫn theo George Saunier: *François Mitterrand với châu Á*. Tham luận tại Hội thảo khoa học "Điện Biên Phủ - 50 năm nhìn lại", tổ chức tại Hà Nội, ngày 13 và 14-4-2004.
- (4). Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị: *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945-1975. Thắng lợi và bài học*. Phần phụ lục. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 479-480.
- (5). Dẫn theo *Ngoại giao Việt Nam 1945-2000*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 159.
- (6). *Ngoại giao Việt Nam 1945 - 2000*. Sđd, tr. 159.
- (7). Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 15. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 228.
- (8). Đảng Cộng sản Việt Nam. Sđd, tr. 233.
- (9). Khắc Huỳnh: *Hội nghị Genève 1954 về Đông Dương sau 5 thập kỷ nhìn lại*. Tạp chí Xưa & Nay, số 143, tháng 7-2003, tr. 7.
- (10). Đảng Cộng sản Việt Nam. Sđd, tr. 223.

## GIÁO SƯ ĐÀO DUY ANH VÀ MÓN ĐIỂM LÝ HỌC LỊCH SỬ...

(Tiếp theo trang 6)

- *Lai lịch thành Sài Gòn* (Tư liệu địa lý lịch sử), Tập chí Nghiên cứu lịch sử, số 140, năm 1971, tr. 63-64.
- *Cổ sử Việt Nam*, Hà Nội, 1955 (Các chương viết về Việt tộc, Bách Việt, Tượng Quận, Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam...).
- *Hồi ký Đào Duy Anh (Nhớ nghĩ chiêu hôm)*, Nxb. Trẻ, 2000 (phần Nghiên cứu Địa lý học lịch sử và tiếp tục làm từ điển) tr. 147- 153.
- (8). *Hồi ký Đào Duy Anh (Nhớ nghĩ chiêu hôm)*, Sđd, tr. 147.
- (9). Tiếc là công trình quan trọng này không được xuất bản thành sách. Tuy Giáo sư Đào Duy Anh cũng tự an ủi mình rằng "tôi đã đem dùng vào phần chú giải của sách *Đại Việt sử ký toàn thư* do tôi hiệu đính và khảo chứng nên bản thảo ấy mà không được in ra thì cũng không thiệt thòi gì lầm".